

NÔNG-CO MİN-DAM

Năm thứ mười, số 427

GIA MUA NHỰT TRÌNH

Bạc mặc :

Tron 12 tháng	5 \$ 00
Tron 6 tháng	3 00
Mua lẻ mỗi số là	0 10

Mua chịu :

Tron 12 tháng	7 00
Tron 6 tháng	4 00

談茗賈農

MOI TUAN LE IN NGÀY THỨ BA

Ài muốn rao báo đều chi, hoặc gởi bài vở chi thì xin gởi cho M. Nguyễn-chánh-Sắt. Còn về sự tiền bạc, hoặc mới mua hoặc trả tiền chịu thì xin gởi cho M. Lê-văn-Trung số 67 đường Lagrandière Saigon.

Chủ nhơn: **CANAVAGGIO**

Chánh chủ-bút: **Lê-văn-Trung** || Phó chủ-bút: **Nguyễn-chánh-Sắt**

Nhà Nhựt-trình này ở tại đường Lagrandière số 67, Saigon

Giá lúa

Hôm nay lúa chở đến tại nhà máy, mỗi tạ 68 cân tây (kilos).
Giá bán từ 3\$00 đến 3\$10.

GIA BẠC

Kho nhà-nước	2 quan	35
Hãng Đông-dương	2 «	37
« Hồngkong-Shanghai 2 «		37

Thời nông tiều thuyết

Ruộng đất trong xứ Nam-kỳ ta đây là ruộng dâu đất mỡ, bất kỳ là giống cây chi, hề chẳng trồng thì thôi, chớ trồng xuống thì bén thì lên, ít khi sơ thất.

Nhưng vậy mà người nước ta tự thuở đên nay, cứ chuyên nghề làm ruộng, trồng dâu, để tằm, trồng khoai, trồng chuối, trồng mía, trồng xoài, trồng thơm, trồng mít, trồng đậu, trồng mè, trồng tiêu, trồng bắp, vãn vãn. — Trừ ra nghề làm ruộng và trồng dâu để tằm, thì hãy còn bán cho ngoại quốc đặng, chớ như mấy món kia thì bất quá là đồ ăn xấp thời, để bán xây vãn chợ trong xứ mà thôi, chớ chưa lấy chi làm lợi.

Từ ngày Nhà-nước Đại-pháp qua bảo hộ đên nay, cửa buôn mở rộng, cho tàu các nước tới lui mua bán dập đều, trong mây năm nay các nước bên Thái-Tây lại dùng đên bắp của xứ ta, có bao nhiêu cũng đều mua hết, nhờ bởi có ấy cho nên ba bốn năm nay

dân xứ Nam-kỳ ta tranh nhau mà trồng bắp rất nhiều. Nhưng mà, chỉ biết hái trái lấy hạt để bán mà thôi, còn cọng nó thì chưa biết dùng mà làm vật chi, duy cứ bỏ cho trâu bò ăn, hoặc phơi khô làm củi mà chụm.

Đương trong lúc nầy cuộc văn-minh một ngày một tới, con người ta một ngày một khôn, ấy cũng bởi nhờ sự học mà ra; phàm hề học cho biết trí tri cách vật rồi, thì hay tìm ra nhiều điều ít lợi mà để cho đời sau thiên-hạ đáng nhờ.

Bây lâu nay đồng bang ta cũng đã choán biết rằng trong mình cây bắp vẫn có hơi ngọt, song chẳng ai biết tìm kiếm cho ra sự ích lợi của nó mà dùng.

Mới đây có một vị Bát-vật quý danh là ông Steward, đã suy nghĩ và tìm ra rồi, nên người tỏ cho chúng ta hay rằng cây bắp cũng là một loại cây làm đường lợi lắm, và cũng chẳng kém chi cây mía; dùng nó mà làm ra đường rất tốt. Trong số một trăm cây bắp thì làm ra đường mười bảy cân đường; phải làm như vậy thì đáng đường hơn.

Khi hạt bắp vừa no đủ thì hái trái đi, làm như thế thì cây bắp còn tươi và lên hoài không chêt, mà lại mập mạnh có nước nhiều cũng như mía vậy.

Lại còn một phương lợi nữa, là khi cây bắp đã cọng ra lấy nước mà làm đường rồi, xát nó thì lại dùng mà làm ra giấy rất tốt, còn cái bã nó thì lại để mà nuôi thú vật cũng xong.

Xét ra thì trong một cây bắp mà cũng có ích lợi biết là dường nào, huống chi là nhiều vật khác, duy có biết dùng cũng không mà thôi. Ấy cũng bởi là nhờ sự học mà ra. Vậy tôi xin các đảng hào họ danh gia, trong Lục-châu nầy, như ai có con trai thì cũng nên cho nó qua Tây mà học cho lành nghề, phòng sau nó có trở về

mà dạy lại những con trẻ trong quê hương ta, lần lần đầu ít sau nhiều, đáng như vậy thì xứ ta mới thấy văn-minh tân bộ; nếu mà ông duy cứ cang con, không dành cho nó xa quê lia vút, để bo bo nưng niêu trong nhà cho đèn lớn, thì chỉ cho khỏi mấy câu-hai ấy thầy trong nhà sàng lúa sàng tiền, mặt sức câu-hai chơi bởi làng phí, (củ sàng mà ăn, có làm chi cho cực khổ, mà phòng biết tiết), cờ bạc rượu trà, phá hêt cửa nhà, lại đi vay thêm đảng khác; chừng ấy mà ông có than trời trách đất, thì cũng đã muộn rồi; vì mấy câu đã quen tánh buồng lung, dầu có muộn kềm thúc nghiêm rằng cũng không phượng mà kềm cho nổi đảng.

Phó Chủ-bút.

Nam-trung Hữu-nhơn hội

(PHÔ KHUYẾN)

Kính trình cho các Ngài và các Bà đảng rõ: Chúng tôi, vì lo nợ nam nhi, nên phải xa quê lia xứ, song tấm lòng thương hoài vọng cố hương luôn.

Số người Nam-kỳ ta ở tại Trung-kỳ (Annam) không có bao nhiêu, mà chúng tôi đã đồng tâm hiệp lực lập tại Kinh-đô một hội đặt hiệu là « Nam-Trung-Hữu-nhơn-hội » (Société de Secours Mutuels des Cochinchinois en Annam). Hội đó có quan Khâm-sứ Kiah phê chuẩn, để mà cứu giúp người Nam-kỳ; khi đau ốm, lúc tị trần, cơn nghèo khổ, đờn bà góa, con trẻ mồ côi, cùng các người lưu lạc trong xứ Trung-kỳ không phương thế chi độ nhứt.

Hội chúng tôi lập thành đã một năm rưỡi nay có Nhà-nước bảo hộ trợ cấp 100 \$. Tuy không bao lâu, song đã có cứu giúp được 10 người bản sở, hoặc cấp tiền để đi kiếm việc sanh lý xứ khác, hoặc chịu tiền tàu mà đưa về Sài-gòn; còn sự thuốc thang tống táng cũng có nhiều, hội lo đều phu phí.

Nghĩ vì sự lập hội đó là để làm phước cho người đồng châu, nên hội cúi xin các Ngài và

các Bà đem lòng nhờn đức, chiếu cố hội chúng tôiặng làm cho chói sáng danh tiếng Nam-kỳ trong xứ sở người. Các ông cùng các bà phát tâm sẽ có bia tên vào trong Nhựt-báo Nông-cổ-min-đàm; dầu n'ieu ít chi, hội cũng vui lòng bài lãnh và rất cảm ơn.

Nay kính trình.

Hữu nhờn hội, hội chủ.

ĐẶNG-NGỌC-HUỶNH.

dit Đông-nhựt,

Lang-trung près la Cour de Huê.

Adjoint au précepteur

de sa Majesté l'Empereur d'Annam.

Sổ bia tên các Ngai dĩ hĩa tâm thi cấp:

MM. P....., Retraité à Cholon.....	10 \$ 00
Quan-phủ Trứ ở Cantho.....	5. 00
Thầy Nương, agent-voyer Thudaumot.	2. 00
Mấy thầy ở Trường-học Cái-tàu-hạ...	2. 00
Thầy Trịnh-Xương, chủ đất ở Bãi-xàu.	10. 00
Quan Hội-đồng quản-hạt Thái-vân-Đôn (Travinh).....	5. 00
Mấy thầy Douanes Cái-bè.....	2. 80
Mấy thầy Douanes Cà-mau.....	7. 00
Quan-phủ Hiền ở Sa đé.....	20. 00

Lào-Dương ích trảng

Kính khen ông hương cả Lê-ngọc-Thơ làng Đạo-ngạn tổng Thuận-trị Mỹ-tho, người đã 68 tuổi mà chí khí hơn kẻ trảng niên, ra đến chức Chánh-hội-tề bảy năm dư, mọi việc quan, làng trên an, dưới thuận, bậc thiệp siêng năn thanh thỏa, đều ấy chức phận mình chẳng nói chi, nhờn đẹp này rõ biết quan trên mở đường văn-minh tấn học, nên người xin phỏng-xuất với quan Chủ-tính lập trường học dạy chữ Quốc-ngữ, ban đầu mới lập trường hẹp, nhỏ và thấp không đặng tho thới, kế ngày kia Quan-phủ với thầy Cai-tổng (Sở-tại quan làm xem trường; bèn dạy Hương-chức chịu khó sửa trường ấy lại rộng rãi, tiện nghi xuất bạc đóng ghé cho học trò ngồi, nếu tùy tiện đóng ghé ấy rộng giải ra, cũng khó mà sửa đặng, té ra chừng ấy tiếc lại sau kiếp, Quan-phủ dạy vậy rồi, qua ngày sau ông Hương-cả nhóm Hương-chức và khuyên dân sửa trường ấy lại, trong sáu ngày bèn nên một

cái trường học cao, lớn xin đẹp, vẫn tôi tuy dân ở khác Tổng Làng song cũng gần ranh nơi đó, từ khi ban sơ làm trường hẹp, tôi có dự đến đó ba ngày, sau sửa lại trường lớn, tôi cũng dự đến đó ba ngày và có phụ giúp hai cây cau, nguyên chỗ các trường học này về phần đất của ông cụ Hương-cả Nguyễn-ngọc-Hữu, là nghiêm thân Nguyễn-thành-Công, vẫn người có mua nhựt trình Nông-cổ, vì vậy tai thường nghe nhiều vị văn-minh gởi bài khuyên con em học chữ Quốc-ngữ, nên người vui lòng nhượng chỗ đất bên lộ; xuống bên đó ông-cử-đạo, rất xứng đáng chỗ các trường học, và lại phụ giúp cột dứa cau, tre, niút nhứt phần hơn, chẳng vậy mà thôi, mấy bữa Hương chức đến coi làm trường, người đều thính về nhà việc, rượu, hoặc bánh, nước trọng đãi đặng khác nữa, luôn trong xóm ấy có người đờn bà và, tên thiếm mười Tôn, vẫn cũng tuân nghe Nhựt-trình rõ thông thời này phong-hóa văn-vật mở mang, nên Thiếm sáng lòng chịu giúp cau, tre làm trường học; chẳng hề biết tiếc nên tôi từng nói rằng: Chớ chi bốn-quốc ta nhiều người nghe Nhựt-trình thì mọi việc văn-minh phong-hóa đều dễ nói luôn luôn, vì còn phần nhiều xứ đời rích rầm tiếc của, chẳng ham ích lợi chung với ai, thường khi Hương-chức hỏi đất cất nhà vườn, hoặc đắp đường đi, hoặc xin cau, tre bắc cầu qua lại, thì không ai chịu cho, ước mười người chớ có một người muốn cho là vì bụng Hương-chức lắm, và tôi từ 23 tuổi ra dự việc làng nay đã 49 tuổi, chưa thấy người nào nghe làng dự định bắc cầu, hoặc làm nhà vườn mà người ấy đứng ra chịu cho mù-u, trăm-bầu, hoặc dứa, cau, tre chi cho dẽ, chớ có Hương-chức đến hỏi vậy sau mới cho là may lắm, à nhớ lại năm kia làng tôi mua tám cây trăm-bầu làm nhà vườn, rồi trả mười hai cắt bạc cho đẽn chủ cây, nói cho phải người ấy bằng lòng lãnh bạc chẳng nài hà, vì tom góp đủ bạc trăm đặng đặng cho thầy chùa thì vui lòng, còn rui bị ăn cướp đánh thì trách bõí làng bỏ nhà vườn không canh chớ gì, thôi thôi nói làm mich lòng, đặt có kẻ quấy người phải, như làng tôi có cụ Hương-sur Bành người cũng tuổi lớn, nhà vừa đủ ăn, thường hay một mình sửa cầu, bồi đường đi theo xóm, chẳng hề kêu rủ ai, lại năm ngoai này dự định đập bạc làm cầu ông Thèm có Hương-trợ Điều ở làng Lương-phú, đem bạc cho tôi mười đồng, nói rằng: Phụ giúp làm cầu

như vậy chẳng phải là người bảo tâm hay sao, cơ khổ nhưng, đến lúc dựng cầu kéo cột dũa nặng đức giầy, sai dân chạy mượn giầy không dặng, vì ai ai cũng sợ kéo lở đức giầy chẳng lẽ bắc đèn ai thật là việc không ích rất nên khó làm, vậy nên tôi thấy ông Hương-cả lão lập trường học mà tôi khen rằng: (Lão-Dương ích trảng, nghĩa là già hiệp thêm mạnh) sau nữa khen mấy vị đó vì muốn lục-châu ta dặng một phần ba như vậy, thì trăm việc chỉ ích lợi đều tàn an cả thầy. Nay tôi xin tặng bốn đôi liên dặng cột trường học ấy, và một bài Hương-chức khuyến học Quốc-ngữ, vào đây luôn thể.

Liêng cột cái trong: *Bất học vô dĩ quân tài, đương kim ức ngữ.*

Vì nhơn thường tư chánh nghiệp, tự cổ cách ngôn.

Liêng cột cái ngoài: *Thuận trị tòng, Đạo-ngạn thôn, thanh hi văn phong đại chân.*

Hương học đương, Quốc-ngữ tự, hoán hồ sĩ Tử lãng long.

Liêng cột hàng nhì: *Trị ruộng ra công cày, như vậy rất tốt lúa.*

Làm người gấn sức học, ai sao chẳng nên tài.

Liêng trước cửa: *Ngoài ngõ lộ thẳng bằng, thong thả bộ hành qua lại.*

Trong trường bàn rộng rãi, thịnh thoang để tử tới lui.

Lời khuyến học Quốc-ngữ rằng:

Thiết vấn học giả sở dĩ học vì nhơn, thì dĩ bất khả nhưt nhơn vô học, trộm nghe học ấy là học đứng làm người, vì vậy người người ai cũng phải học, thầy Văn-công nói, học vậy như lúa, như nếp, là lương rông, báu quý trên đời, nên làm người chẳng học ắt phải mờ mờ như đi tối, từ ấy suy nghĩ người bần-quốc ta, phạm nhiều què mùa dốt thiệt, không dặng mở mang, khôn khéo như người nước kia, đâu chẳng phải nơi cầu (bất học tắc vô thuật) mà chi. Bởi vậy chớ nên chur quý ông quản-hạt hội-đồng bằng lòng xin nhà nước ra ơn lập trường học quốc-ngữ khắp nơi tòng, làng, rõ ràng chữ ấy dễ học, mau hay hề học dặng rồi vậy sau học các môn khác rất tiện, vậy nay làng ta lập trường-học này đã bại phen lập đi, sửa lại, chẳng nài công khó, vì chí nguyện trẻ em siêng năng học, tập ngõ hầu lên đường văn-minh. Ấy vậy là đủ toại sở nguyện hương-chức mà thôi. Từ đây rao lời khuyến học, khuyến con Hương-chức và dân

làng ta, những đèn làng gần kia, chẳng hạng trai, gái sẽ tới trường-học chữ quốc-ngữ, học chữ này rồi tự ý người nhiều bạc dư, công học chữ nhỏ, chữ Langsa, tùy tiện. Khuyến chớ nghe ai nói rằng: Học chữ quốc-ngữ không rõ nhưn. ngải, lễ trị, đạo-đức di-luân, lời ấy rất trái lẽ lắm, vớchăng lớp trước sách Đại-học, Trung-dụng sách Min-tâm-bửu-đám, dịch ra chữ quốc-ngữ, trong lúc này lại có sách Diêng-lục-cổ-tích, sách Huân-tử-cách-ngôn, và bài gia-ngôn thiện-hạnh, trong các nhựt-trình, hácbằng phải chur vị văn-minh trộmlời thánh hiền mà làm ra hay sao, luận nghĩa chữ học mà nghe, học là học bậc chức làm theo, già như xem bài luận hay luận chánh-lý, gọi là bài gia-ngôn, còn đọc bài người làm lãnh, làm phải ngải, là bài thiện-hạnh, song le miệng đọc bài ấy mà lòng chip lấy lời ngay, việc phải bắt chức làm theo, vì người chẳng lãnh, lòng ở xấu, thì ta cải đi, như vậy mới gọi là rời chữ học. Chớ chẳng phải học chữ nào, chữ nào thơ tự thơ, ngả tự ngả mà chữ nào có ích chi ai. vậy khuyến trẻ em chớ nê cổ chữ nào làm chi, xin rõ chữ nào dễ, thì học trước đi, còn các chữ khó vậy sau lần lần sẽ học. Có câu nói rằng: (hành viên tất tự nhi, đặng cao tất tự ti) là vậy đó; nay khuyến.

Mỹ-tho Đạo-ngạn, Hương-chức
đồng khuyến.
Lê-phục-Quan Kính tặng.

Nhân đàm

(BÀI TRUNG NGÔN NGHĨH NHỊ, tiếp theo)

Xin Chư-vị xét lại mà coi có phải thiệt, mọi sự xấu của người là tại nơi mấy nhà chứa bạc lậu mà sanh ra không? Vì vậy: Khi các ông các bà, cùng là quý thầy, quý cô đến chỗ nhà Thờ-chứa-bạc, thì kẻ đến trước, người lại sau, chura gây sòng dặng, trong lúc ấy, sảng thuốc phiện, rượu vè, tùy thích ông nào tra món chi, thì dùng vật ấy, người thì hút chơi vài điếu, kẻ xơi ít li, dặng cho vui lòng chờ bợm, bởi vậy, nên đả-mất của lại bại thân nữa, hoặc quen mùi khói, hoặc bắt hơi men, rồi bữa nào cũng muốn đến đó trước đặng nhơn đẹp mà dùng đôi ba điếu, một hai ly chơi. Tưởng của lão mụ bợm thồ có lòng đem dãi, không dè là của mình làm hại cho mình, lần lần mui bữa thì thấy ghiêng, suu hêt, đã tổn tiền lại mang nghiệp vào thau, khi đã vương

bệnh, mắc nợ to rồi, túng thiếu, thì làm sao cho khỏi sanh tâm dối trá, tham lam hà lạm, (ấy là năng sử anh hùng vi....)

Còn bực hạ đẳng, thì lại hóa ra lão xược, trộm cắp không dè.

Lúc bấy giờ là không lo nghĩ chỉ đến sự ăn thua nữa, chỉ lo chữa bệnh mình, ấy đó có phải là tại mấy chủ chứa bạc lậu mà sanh ra mấy điều cực nhục cho người sang, kẻ hèn hay không?

Còn về phận các cô các thiếu niên, thua lỗ rồi, bao nhiêu bữu bối hóa ra, thì bị chột thâu hết rồi sau cũng bắt kẻ đến thân thể, hết làm lợm tài sắc nữa, lại dặng nợ bợm già sằng lòng cột xích, có kẻ lại phải bỏ chồng, bỏ con mà tìm phương lánh nạn (nợ) vậy xin chư vị suy cho cùng lý mà coi, thì đáng ghét mấy bợm chứa bạc và mấy nợ bợm già lắm: chúng nó thiệt là con một hại người đó, nó làm cho kẻ quyền-qui, phải ra thân hạ tiện, nếu xử nào cũng có nhiều người như thế, thì làm sao mà tấn bộ văn minh cho đặng.

Nhơn khi rảnh, tôi cũng bắt chước chư ông luận quấy mấy nhiều lời, xin chư-vị khán quan rộng suy và miêng nghị.

D. T.

Xiêm quốc tân văn

Quan Lãnh sự nước Xiêm-la ở tại Saigon, mới tiếp đặng giấy thép của quan Ngoại-vụ-bộ-thương-thơ tại Bangkok (kinh đô Xiêm-la), cho hay rằng Đứơc-vua Chulalongkorn, nhuộm bệnh chưa mấy ngày, đã thảng hạ rồi, hồi 12 giờ 45 phút ngày 24 Octobre 1910.

Đồng-cương Thái-tử Maha-Vajiravudh kế vị.

Quan Tổng-thống Đồng-dương Toàn-quyền có tư giấy thép cho quan Khâm-mạng đại-thần tại Bangkok, mà cậy người thay mặt cho ngài và cho Nhà nước coi Đồng-dương mà tỏ lòng ai điều và xin phần ưu cùng đức Tân-quân và các vị hoàng thân quốc thích; luôn điệp ngài cũng gửi lời cung chúc cho đứơc Tân-quân Xiêm quốc, trường trị cứu an vững bền mỗi nước.

Cám đồ bác ca

Vinh-long tỉnh. Đề nghị quân
Chủ quận quan

Cơ sai ra trấn quận này,
Cầm đờng thính sự hằng ngày chẳng dàu.
Muốn cho tục mỹ phong thuần,
Thôn dân lạt nghiệp ân cần nông tang.
Rày nhơn gặt hái mùa màng,
Nghe trong hương lý hiệp đoàn bầy me.
Người tứ sắc, kẻ bài đề,
Không kiên luật nước không dè phép quan.
Không lo nghề nghiệp bảo toàn,
Quần tam tụ ngũ tìm tàng du phương.
Không lo gia thất thê nương,
Gặt rồi bán hết theo phường tam yêu.
Không lo hôn phận đối nghèo,
Ban mai du-thủy, ban chiều du-sơn.
Không lo thuế khóa tảo hườn,
Rủ nhau thể ruộng thể vườn gở thua.
Bao nhiêu thời chột cũng vừa,
Cò-lớn cò nhỏ không chứa một con.
Các đều tinh tộ hương thôn,
Dần thời thê ấy lòng còn bòn ba.
Nói ra sanh chuyện rầy rà,
Làm ra thẳng mực ắt là gỗ dàu.
Nên ta ràng cấm về sau,
Mấy lời khuyên bảo dè dàu coi chung.
Sanh ra ở chốn Nam-trung,
Minh mông đất rộng lấy lưng công thương.
Trên thời bộ dưới thời thoãn,
Nghề buôn nghiệp bán đủ dảng làm ăn,
Ai mà có chí siêng năng,
Lập vườn làm ruộng của hằng sung vinh.
Nhứt nghề tinh, nhứt thân vinh,
Kẻ thầy-người thợ, tranh hành bán buôn.
Kẻ te người lười cũng thường,
Kinh dinh sự nghiệp, hiểm phương làm giàu.
Tiết cho mấy kẻ phú hào,
Không lo quân nghiệp về sau hưởng nhờ.
Học chỉ những thói tầm phờ,
Uống trà uống rượu đánh cờ đánh me.
Tưởng chơi một chút không dè,
Lâu ngày đức túi, mấy bẻ cũng trôi.
Bây giờ gia sản hết rồi,
Làm thầy cũng dở làm tòi cực lòng.
Thương cho các chủ tay không,

Thuế vương mướn ruộng ra công cấy bừa.
 Khi dan nắng, lúc dầm mưa,
 Công phu chẳng tiết lại ư cảo hoai.
 Gặt rồi lúa lại về ai,
 Nợ nần kêu réo có tài làm thình.
 Sảng sảng tương sĩ trong mình,
 Vợ con tấm rách tấm lành không lo.
 Ngán cho mấy đứa du đồ,
 Ngày đi khiên vát tối vô ngồi sòng.
 Cực đả cháy trắng phỏng lưng,
 Không suy không xét tới chưng phạt mình.
 Ra thân làm mướn độ sanh,
 Còn đeo lấy cái tung hoành làm chi.
 Xem ra nhiều kẻ vô tri,
 Gương còn treo đó soi đi đường nào.
 Coi như các chú bên Tàu,
 Qua đây lưng túi cũng mau làm giàu.
 Ta đây có ruộng có trâu,
 Có cãng có bồn ai bầu thua ai.
 Sao không tính chuyện lâu dài,
 Tầm phương sanh lý hiệp tài bán buôn.
 Trước là bửu ích quê hương,
 Sau là sanh lợi tha bang nhiều đờng.
 Chuyện này chép đề làm gương,
 Phụ huynh phải dạy cho thường con em.
 Khuê môn chớ khá giận tiên,
 Sanh tài hữu đạo mới nên cơ đồ.
 Còn như những đứa du đồ,
 Lầu tầu quán sớ áo dù xuê xoang.
 Không lo quản nghiệp già dang,
 Lăn mò đặng bạc ra phường phố chơi.
 Tả khan không sợ ai cười,
 Vĩnh kê nói phách ý tài anh hai.
 Cho nên tục ngữ nói hoai,
 Quê còn dính mắt không sai lẽ nào.
 Dầu mà lộc trọng quờn tao,
 Sa vòng cờ bạc còn nào dính ninh.
 Khuyến ai nhớ chữ hữu tình,
 Ôn cha nghĩa mẹ sanh thành bấy lâu.
 Chớ hề trả nợ cao sau,
 Làm đều sĩ nhục cất đầu sao lên.
 Thương thời phải dạy phải khuyên,
 Ráng mà nhớ lấy mới nên cửa nhà.
 Hiền xưa người có dạy ta,
 Mòn trung đồ bác lánh xa chớ gần.
 Trị-gia hai chữ kiệm cần,
 Anh em cô bác dạy lẫn lẫn nhau.
 Người biết trước kẻ biết sau,
 Chớ cho biết nẻo hiềm sâu mà dò.

Chớ theo đường cũ quanh co,
 Những điều ích lợi học cho thuật lòng.
 Làm cho phần phát gia phong,
 Sĩ ông công cõ đề phòng dưỡng sanh.
 Nghe ai nghề nghiệp hữu danh,
 Ráng mà học lấy cho thành tấm thân.
 Học chi những thói bất nhon,
 Xoi tương khoét vách ngục hình không kiên.
 Rồi ra nhục đến tổ tiên,
 Cũng vì cờ bạc tưng tiền làm hung.
 Mấy lời bày tỏ đục trong,
 Bảo cho ai nấy dốc lòng từ me.
 Bài cáo tứ sắc đừng mê,
 Đấu kê đồ bác chớ lẽ sa tay.
 Đặng như thể ấy thì hay,
 Nước nhà thanh trị ngày ngày thêm xuân.

Vậy có thơ rằng :

*Xưa nay cần kiệm ít nên nhiều,
 Cờ bạc sa đà mữ cũng xiêu.
 Quân tử trên ruộng và túc lương,
 Anh hùng sạch túi bởi tam yêu.
 Áo quần toi tả càng thêm nhuốc,
 Ruộng đất tiêu hoang lại bị nghèo.
 Thấy mây xe kia đã úp-trước,
 Sau này rằng sợ chớ đua theo.*

Tri-huyền Sĩ,

Thượng-tân-Thị. Phan-quốc-Quang phụng lục.

Thơ tín văn lai

Trọng kính thăm hai ông chánh phó Chủ-bút
 đại-nhơn Nông-cồ hầu đặng khương ninh tăng
 long phước thọ và chức niên cập nam sang
 hưởng lâu muôn tuổi.

Tôi có tiếp đặng tờ Nông-cồ ngày 27 Septem-
 bre, thật tình tôi đội ơn hai ông ngàn ngày,
 chạm xương ghi dạ muôn kiếp đầu quên.

Vì vậy hai ông đã có lòng ân hậu thương xót
 đến tôi là phận quê hèn, than ôi! Cho bồn phận
 tôi là kẻ thứ dân lẽ hoát cùng cư lậu hạn
 điền già thú quê xa xuôi ngàn dặm cách trở
 sang khê, song cũng chẳng chực chi mà đáp
 nghĩa.

Vậy nay tôi xin tạm hai bài thi quốc-âm này
 trước là tạ ơn, sau kính tặng hai ông luôn thể.

Cúi xin hai ông rộng lòng nhậm ngôn, ấy gọi

là lòng thảo kính của tôi vậy, thật tình tôi nguyện sống đền ơn chưa phí, thác hóa ra trâu ngựa cũng ưng lòng.

Nay kính.

Kính tạ thi.

*Ngàn dặm non sông ây mặc dẫu,
Lời quê kính tạ một đôi câu.
Lá thơ đáp nghĩa vâng trên án,
Chén rượu đền ơn cúi dưới lầu.
Giúp sửa đa mang người đức rộng,
Chia vàng thậm cảm kẻ ơn sâu.
Từ đây mặc mẽ trong thân huỳnh,
Mới biết ơn ông đáng đội đầu.*

Kính tặng chánh phó Chủ-bút thi.

*Cánh hồng thơ buột gỡ đôi lời,
Kính tặng hai ông đáng giúp đời.
Yêu chúng chở che lòng tự biển,
Thương dân đùm bọc đức ngan trời.
Thành Nam chói chói danh thơm nước,
Ai Bắc bon bon tiếng khắp nơi.
Tâm hướng gọi nhuần swong nhuộm đơm,
Sáu châu bia tạc để muôn đời.*

Vinh-long, Kỳ-hà,
Nguyễn-an-Tâm,
đốn thũ.

Thuốc hay cứu bệnh khỏi chết.

Tôi là Trang, Linh-mục ở tại Huế vào trong xứ Nam-kỳ luôn dịp đến thầy Pierre Cuộc Tân-an vì xứ ngoài tôi thiên-hạ đồn thầy ấy bán thuốc linh nghiệm hay lắm, tôi mua ít món Tê-dâm, thuốc ho, thuốc bổ thầy cho 3 bao không lấy tiền chỉ cả.

Tôi về địa sở tôi, ngày ni tôi đi xứ dầu cho kẻ liệt gần chết, bệnh đòn ba phù thũng nặng, người chông đến nói: Lạy Cha xin thuốc thầy Cuộc uống thử, hề nào cũng chết, chạy nhiều thầy nói chết, hết phương cầu cứu. Tôi thấy nặng nề lắm, cho uống Tê-dâm, thuốc bổ, thuốc ho nhiều lần lành bệnh ăn uống được khỏi chết.

Có một ông già ni đầu 15 năm nay mỗi ngày đau bụng cần rứt trong mình khó chịu lắm, lại có cục lớn trong bụng, ăn ngũ không được, chắc chết, đến nói: Con nghe Cha có thuốc thầy Cuộc,

đến xin Cha làm phước cho con. Tôi thấy bộ mặt vàng bụng lớn tôi cho uống nhiều lần Tê-dâm, và thuốc bổ, tiêu cục ăn ngũ được mạnh khỏi chết. Còn nhiều người uống chịu mạnh mẽ không kể, tôi kể hai bệnh nặng khỏi chết, thật tôi thấy thuốc linh nghiệm cách lạ thật hay vô cùng. Xin ông Chủ-bút ấn hành cho người có bệnh biết mua uống, rất đáng khen thầy Pierre Cuộc bảo chế ít bài thuốc thí nghiệm thiên-hạ đồn tiếng vang danh mọi nơi.

Huế, le 20 Juillet 1910,
Hà-úc Annam Linh-mục J. Trang.

Saigon, le 7 Octobre 1910.

Nhơn diệp may cho tôi gặp đặng một ông thầy thuốc hiệu là Tân-hòa-đường (tức danh Nguyễn-văn-Tuấn). Ở tại đường Blancsubé quận Cầu-kho, ông thầy này thiệt rất đáng khen, sự tài năng, siêng năng, biết lo lắng và sáng sóc cho bệnh kỹ lưỡng.

Vì vợ của tôi đã đau bệnh trọng, tưởng đã không đặng sống, là vì đòn bà có một sự huyết không yên, nên phải sanh ra bệnh nặng, khi bệnh mới phát đầu thì nó làm băng, ra ngày và đêm luôn luôn lối chừng 10 ngày như vậy, làm cho đòn ba phải mê tâm, và lạnh tê cả châu thân, nay tôi nhờ có ông thầy này có lòng lo lắng mà giúp cơn bệnh ấy đặng toàn, vì vậy cho nên tôi có dâng cho người một tấm bản hiệu, mà tặng khen tài năng của người.

Nay tôi gửi đến xin ông Chủ-bút làm ơn ấn hành giùm vào tờ Nhật-báo của ông, cho lục-châu đặng biết, hoặc ai có bệnh chi thì tìm ông thầy ấy mà uống thuốc, thì bệnh ắt mau lành.

Lâm, Piqueur du Cadastre,
Saigon.

Tư sắc tài khí

LUẬN NHỮNG ĐỀU NÊN BỎ.

Từ khi tôi xem đặng tờ Nông-cổ đến nay, trước đã có các lời của chư-vị cao minh phân giải những điều phụ-ích lợi chung, nên tôi cố ý học đòi theo bực văn-tài trang quân-tử, mà làm một chút ít cho vui, chớ chẳng phải tôi khoe mình tài năng lợi lạc chi hòng hêu đòi như thế.

Vi xem thấy nhiều người còn tệ, nên đồng ông khuyên giải đôi lời, trước là cho bạn đồng chí xem chơi, sau khuyên kẻ sắc tài đừng mang mên, hoặc hữu dong chi cuồng chi ngữ, xin chur ông sửa lại đôi lời, cũng là đều phụ ích cho đời, song cũng đừng làm gương cho thế đó.

Lời luận như vậy.

Xem những kẻ hữu văn, người vô chất.

Cũng là bạn ở chung trên trái đất, cũng cùng nhau nương ngụ dưới khuôn trời.

Tánh hoan đảng vì dạ quyết ăn chơi, lòng ngang dọc bởi ý ham lý lực.

Bởi vậy cho nên. Thấy nhiều kẻ còn đơng mê hoặc, lại hiếm thấy quen thói hồn hảo.

Đ...bà đ...mẹ làm sao, c...chú c...cô rất lép.

Sao chẳng sợ luật điều quốc-pháp, lại không kiên chánh lý trào-đình.

Quả thật loài vô biểu vô tình, giống là bọn bất nhơn bất ngãi.

Còn mấy đưng bạc cở quá hại, với mấy tay trour sắc cũng kỳ.

Uống rượu vào nào có ích chi, đánh bạc lại thêm duyên chi đó.

Lúc nhiều bạc ngồi vinh râu thỏ, con hết tiền đưng xếp mặt mèo.

Ngồi vô sòng kẻ vịnh người leo, đưng ngoài kẻ thẳng chòm dừa hót.

Găm cở bạc là đều chẳng tốt, việc rượu chè nghĩ lại không xinh.

Nằm ba chung coi trời đất rung rinh, nhậu vài chén thấy trẻ già ngút ngác.

Nào có kẻ nợ kêu đòi xâu thuế bắt, cũng không lo con đòi khó vợ cơ hàn.

Mặt đỏ phùng khoe lớn ruột to gan, mặt sập mý chi kiên lời phải quấy.

Trước mặt đã nhiều người ngó thấy, sau lưng đây hiếm kẻ hư hao.

Nhơn làm sao nhơn cở làm sao? Đánh chẳng bỏ lại đành chẳng bỏ.

Kia những kẻ say mê đều trắng gió, nợ mấy người sa đắm những nguyệt hoa.

Nguyệt hoa hoa nguyệt chỉ cá, trăng gió gió trăng rất chường.

Ham một đều sung sướng, bỏ muon việc làm an.

Ra chỉ tuồng ong bướm đái đàng, vốn là nạn an thì ở xồi.

Gái quốc sắc, khiến anh hùng thêm mang rồi, trai thiên tài, ham đồ tiện kỳ rất eo.

Vi cở nào mà cứ đánh đeo? Song cũng chẳng chúc nào là bỏ.

Phận nam-ữ phải xét suy cho rõ, đưng Jam người thì đưng thói ăn chơi.

Giả trăm năm sự nghiệp mấy ai đời? Trong một phúc phù sanh như giết mộng.

Nào có chắc một mình là sống, phải toan lo ba thước chưa về.

Làm sao cho thể sự khỏi cười chê? Vậy mới gọi nhơn tâm đều trong sạch.

Giã bốn ấy là như bố vách; thật một đều ràng để muon đời.

Hề con người mà ham việc ăn chơi, ăn chơi lại hóa ra đưng điếm.

Tánh ăn ở phải cho cần kiệm, việc chơi bởi chớ khá nghinh ngan.

Dầu trong nhà sảng có bạc trăm ngàn, theo bốn ấy mất cò trông một phúc.

Rồi lại trách trời cao không giúp, cũng đưng than đất thấp khôn vi.

Bỏ chẳng rời sau hậu bởi tiền phi, bởi là mình nào có trách chi.

Thơ rằng:

Trour sát kti lòi rất liêu lãn,

Tránh sao cho khỏi mới từ rãng.

Rượu chè sang trọng ra hèn hạ.

Cờ bạc vịnh văn trò khó khạm.

Bao-nước của quan làng lòng thết,

Đi-me bông sặc me cha gian.

Chàng tui ngờ ở trong chòm còm,

Trước mặt nhìn hư cỏi có chàng?

Vinh-kong, Kỳ-hà,

Nguyễn-an-Tâm.

Đại-nam-thiệt-lục

(Tiếp theo)

Đức Cao-hoàng nghe ông Bá-đa-Lộc (Đức cha cũ) ở tại xứ Chân-bon (Xiêm-la) mới sai người triệu về. Nguyên ông Bá-đa-Lộc là người Lang-sa thường qua lại tỉnh Gia-dịnh, và nước Chon-lap (Caomang) mà giảng đạo, rồi nhơn dịp ra mắt đức Cao-hoàng mà xin biểu dụng, đức Cao-hoàng lấy bực Tân-lễ mà đãi người, đên đây đức Cao-hoàng vời người về mà giảng dụ rằng: «Nay giặc Tây-sơn chưa bình, bốn phương bối rối. Thổ-châu Phú-quốc, chẳng biết ở đâu, nước ta truân chuyên đên thế, người cũng rõ biết, mà

ngươi có sẵn lòng vì ta đi sứ Đại-tây mà xin binh giúp ta không?» Khi ấy ông Bá-đa-Lộc bằng lòng xin đi, mới hỏi: Lấy vật chi đem qua làm tin?» Đức Cao-hoàng nói: «Đời xưa các nước giao hảo với nhau, thì đưa con làm tin. nay ta đưa con ta là Đông-cung-Cãnh qua làm lễ chi; con ta 4 tuổi, mới lìa bụng mẹ, ta giao cho ngươi, ngươi phải hết lòng bảo hộ, non sông cách trở, đường xá xa xuôi, như có đều chi bất trắc, thì xin ngươi giúp đỡ con ta.» Ông Bá-đa-Lộc vâng lời, rồi đức Cao-hoàng và Chánh-cung đều lau nước mắt mà giao Đông-cung cho Bá-đa-Lộc ôm và ngai sai quan Vệ-húy là Phạm-văn-Nhơn quan Cai-cơ là Nguyễn-văn-Liêm đi theo hộ vệ.

Đức Đông-cung-Cãnh đi rồi, đức Cao-hoàng lấy 30 lượng vàng trao cho Chánh-cung mà nói rằng: «Con ta đi rồi, thì ta cũng đi, ngươi ở đây nuôi Quốc-mẫu, như ngày sau gặp nhau ở chỗ nào, thì lấy vàng này mà làm tin. (Qua đến niên hiệu vua Minh-mạng năm đầu, bên lấy vàng ấy mà đúc đồ Tín-vật của đức Cao-hoàng và Chánh-cung trong khi xa cách, rồi để tại Miếu-phụng-tiên).

Đến sau, năm Kỷ-vi ông Bá-đa-Lộc tị trần đức Cao-hoàng tặng cho người là Thái-tử Thái-phó Bi-như Quận-công, lãng chôn tại tỉnh Gia-định tục gọi là lãng Cha-cã bây giờ hãy còn.

Đức Cao-hoàng tới cửa biển Ly-ma thăm coi thử thế giặc hư thiệt làm sao cho biết, thì gặp thuyền giặc hơn 20 chiếc thoát đến bủa vây, thuyền ngài trương buồm trông theo hướng Đông mà chạy, trôi nổi ngoài biển đã 7 ngày đêm, trong thuyền nước hết, quân lính đều khát, khi ấy đức Cao-hoàng lấy làm lo, mới khẩn vái với trời rằng: «Nơi ta có mạng làm vua, thì xin cho chiếc thuyền này tấp vô bờ, đừng cứu mạng người trong một chiếc thuyền này, bằng không thì chìm giữa biển, ta cũng cam tâm.» Ngài khẩn vừa rồi, thì gió lặng sóng êm, đầu thuyền trông thấy dưới mặt nước đen trắng chia làm hai dòng, và có một dòng nước trong chảy ra, người trong thuyền ném thử thì ngọt mới kêu lớn rằng: «Nước ngọt! Nước ngọt! Ai ai cũng dành nhau múc mà uống cho khỏi khát, lúc ấy đức Cao-hoàng có lòng mừng, mới khiến múc lên 4.5 lu để dành cho lính uống, múc rồi thì nước biển lại mặn như cũ.

Thuyền giặc lui rồi, ngài lại trở về Phú-quốc, bà Quốc-mẫu ở Phú-quốc nghe tin đức Cao-hoàng

về đến, cả mừng mà tiếp rước, đức Cao-hoàng mới thuật những công việc gian nan ngoài biển cho Quốc-mẫu nghe, Quốc-mẫu mới than rằng: Con ta bên trời góc biển, lịch duyệt gian nan, cũng là cực khổ, song mà ở ngoài núi Côn-nôn thì gặp trận gió lớn cứu, còn ở giữa biển thì có nước cam lồ uống cho đỡ khát, như vậy thì ý trời phò hộ cũng khá biết: con chớ nên lấy đức gian hiểm mà ngăn trở công việc nước nhà, đức Cao-hoàng lay tạ mà vâng lời.

Đức Cao-hoàng tuy còn đương lúc trưởng hối mà sơ-phong hải-lễ, ứng nhiều đều lạ; cho nên kẻ thức giã cho là «Đế-vương tự hữu Chơn-mạng»

Đức Cao-hoàng trong khi đi chỗ này chỗ kia, thì bữa cơm ăn cũng không nhiều món; ngài thường dùng mắm-ruốt, ớt, tiêu, hồi-bương, quế-chi, gừng, ô-mai, 7 vị ấy quết lại hòa với ruột, (như muối sã) mỗi bữa cơm đều có dùng, ngài lại ban cho tôi Tụng-thần đi theo ngài mà nói rằng: Sơn lâm chướng khí, ăn món này rất hợp và lại rỏ ý ta cùng các ngươi đồng tâm khổ với nhau vân vân.....

Khiến quan Cai-cơ tiên phong là Võ-văn-Chánh về Long-xuyên mà chiêu tập binh mã, dặng ngựa khi sai khiên.

Thuyền ngự-châu đức Cao-hoàng vừa đến cửa biển Đốc-công, gặp thuyền giặc, thì bắt được Trương-giặc tên là Quán-Nguyệt, rồi sai người giải đến cho Võ-văn-Chánh, và dạy phải chém tên Quán-Nguyệt mà làm oai cho quân lính, Võ-văn-Chánh không chém, bèn đưa Quán-Nguyệt lại, dặng làm Hương-đạo. Đức Cao-hoàng giã tên Võ-văn-Chánh sao được trái lịnh mình, mới lấy cây gươm Qui-y (1) trao cho Trương-Phước dạy qua Long-xuyên mà chém tên Quán-Nguyệt và trách cứ Võ-văn-Chánh sao được mạng phép như vậy, (trước khi Quán-Nguyệt tẩu Long-xuyên tàn hại dân tình, nên ai nấy cũng đều oán thán, đến nay nghe Quán-Nguyệt bị giết, thì ai nấy cũng đều vui mừng.

Tháng tám, thuyền ngự-châu đức Cao-hoàng đậu tại Long-xuyên, quan Lưu-thủ của giặc là Nguyễn-Hoa hôm dặng mới đem hơn 50 chiếc chiến-thuật đến ám phục nơi cửa biển Đốc-công mà đón đường không cho thuyền ngài trở lại, khi ấy có

(1) Cây gươm Qui-y là bửu-kiếm của liệt-triều để lại hệ khi nào có giết người, thì ban đem cây gươm ấy ra trước ngoài Võ, bởi vậy cho nên đức Cao-hoàng ghét nó bây giờ mới (hăm giết) mới đem cùng vô chùa Phật, mà đặt tên bửu-kiếm.

quan Cai-cơ là Nguyễn-văn-Giản, Cai-đội là Nguyễn-văn-Oai, đêm tuần ngoài biển bắt đặng một chiếc thuyền của giặc; và một tên Phó-chiến-Khương, đứ Cao-hoàng mới hỏi tên Khương thì biết tên Nguyễn-Hóa lập chước mai phục mà đón bắt thuyền ngài, lúc ấy ngài mới biểu thuyền chèo riết ra khỏi cửa biển Đốc-công thì Nguyễn-Hóa rượt theo không kịp, ngài mới tha tội cho Phó-chiến-Khương và bắt tùng quân theo ngài.

Giặc Táv-sơn là Nguyễn-văn-Nhật và Nguyễn-văn-Huệ đem binh về phủ Qui-nhơn (Bình-định) lưu phe đặng nó là Phó-mã Trương-văn-Đa và quan Chưởng-tiền-Bảo cứ thủ thành Gia-định.

Thuyền ngự-châu của đứ Cao-hoàng đậu nơi cù-lao Chung-dữ, thì có Phó-chiến của giặc là tên Hiền lại xin đầu hàng, và có Phó-chiến là Nguyễn-khả-Bằng cũng bị xiêu gió vô cù-lao ấy rồi bị quân đứ Cao-hoàng bắt, đứ Cao-hoàng đều tha 2 người ấy mà cầm ở lại, rồi thuyền ngài trở về cù-lao Thổ-châu.

Mùa đông tháng mười, quan Chưởng-cơ là Hồ-văn-Lân giao chiến với giặc nơi xứ Tân-châu, quan Điều-bác của giặc là Nguyễn-kế-Diệm thua chạy, rồi binh ta tấn tới Cần-thơ đánh với Lưu-thủ của giặc là Nguyễn-Hóa thua chạy, bắt đặng hai đạo thuyền của giặc 19 chiếc.

Quan Chưởng-cơ là Tôn-thất-Hội (con Tôn-thất-Dũ) thấu tập tướng-sĩ mới giữ đồn Tinh-phụ mà cự địch với giặc, giặc vây; đánh không lại, và quan Tiền-quân là Lê-Quân cũng thấu binh mới-phục mà đóng nơi sông làng Tân-hòa mà cự chiến với giặc.

Giặc Đờ-bà đánh nước Chơn-lạp, vua nước Chơn-lạp là Nặc-Ấn chạy qua Xiêm, vua Xiêm cầm ở lại, và khiến Chiêu-thủy-Biện giữ trấn nước Chơn-lạp.

Tháng chạp quan Ngoại-hữu-chưởng dinh lãnh chức Đại-tư-nông là Tôn-thất-Dũ thác, (sau tuy tặng cho người là Hữu-quân đờ-đốc Chưởng-phu-sự Quận-công).

Năm Giáp-thìn năm thứ 5, mùa xuân tháng giêng đứ Cao-hoàng trú tất nơi cù-lao Thổ-châu.

Nhuần hai tháng giêng quan Chưởng-cơ là Hồ-văn-Lân đem binh tới đồn Tinh-phụ, ông Tôn-thất-Hội nghe viện binh tới, đột vây mà ra, thẳng tới sông Tân-hòa mà hiệp với binh của ông Lê-văn-Quân, quan Phó-mã của giặc là Trương-văn-Đa rượt đánh, các tướng thua chạy, còn ông Lê-văn-Quân chạy qua Xiêm.

Tháng hai đứ Cao-hoàng qua nước Xiêm-la, trước khi thua binh nơi sông Ngru-chữ (Bến-nghé) thì ông Châu-văn-Tiếp chạy qua Xiêm xin binh cứu viện, vua Xiêm bằng lòng cho, mới biểu ông Châu-văn-Tiếp đi đường núi mà về, và sai tướng là Thất-sĩ-Đa đem binh thủy qua Hà-tiên, danh tuy lại mà cứu giúp, chớ thiệt thì biểu đứ Cao-hoàng về Xiêm, và ông Châu-văn-Tiếp cũng có mặt-biểu sai người đi với binh Xiêm đem dâng cho đứ Cao-hoàng coi, đứ Cao-hoàng coi biểu că mừng, mới qua Long-xuyên mà hội với tướng Xiêm, thì tướng Xiêm mời đứ Cao-hoàng qua Xiêm, đứ Cao-hoàng bắt đặng dĩ phải đi theo, nhưng mà ngài trước khiên quan Cai-cơ là Ngô-công-Quy đem Quắc-mẫu và Cung-quyển ra trú tất nơi cù-lao Chung-dữ.

Đứ Cao-hoàng đi một chiếc ghe qua Xiêm, thì tới Trung-thần có bốn ông Tôn-thất-Hội, và Trương-phúc-Giáo, Hồ-văn-Vui, Lưu-văn-Trung, Nguyễn-văn-Trị, Nguyễn-văn-Huấn, Trần-văn-Xạ, Nguyễn-văn-Tôn (người Mên) Bùi-văn-Khoan, và ông Trọng-đức, Nguyễn-văn-Hội và quân đi theo cũng vài mươi tên, còn Lại-bộ là Bạch-doãn-Triều đi theo không kịp, chết dọc đường.

Vua Xiêm nghe tin đứ Cao-hoàng gần tới nơi, thì sai người kêu Châu-văn-Tiếp về.

(Sau sẽ tiếp theo).

Phan-quốc-Quan phụng dịch.

HÀNG TÀU

Nam-vang và lục tỉnh

I.—Đường đi từ Saigon lên Nam-vang.

Mỗi ngày thứ ba, thứ năm và thứ bảy, tại Saigon có tàu đi Nam-vang, lui ban chiều hay là tối, tùy theo khi có giáng bản mỗi tuần mà định giờ lui tại Saigon.

Chạy tới Mỹ-tho đậu đó đến 9 giờ ban mai ngày thứ tư, thứ sáu và chúa nhật thì lui đi, ghé Vĩnh-long, Sa-déc, Đất-sét, Cái-tàu-thượng; Chợ-thù, Hồng-ngự, Tân-châu, Vĩnh-xương, Vĩnh-lợi, Ban-nam, tới Nam-vang ngày thứ năm, thứ bảy và thứ hai.

Tại Nam-vang ngày thứ bảy, thứ hai, thứ năm 8 giờ ban mai có tàu chạy về Saigon.

II.—Đường đi phía tây.

Tại Saigon mỗi ngày thứ hai, thứ tư, thứ sáu

có tàu chạy đi Lục-tĩnh, buổi chiều, tùy theo con nước mà lui, từ năm giờ chiều cho đến 9 giờ tối, cho kiếp nước mà chạy ngan kinh Chợ-gạo.

Đến tại Mỹ-tho đậu đó đợi xe lửa Sài-gòn xuống, rồi 9 giờ ban mai ngày thứ ba, thứ năm và thứ bảy chạy ghé Cái-bè, Vĩnh-long, Sa-dét, Đất-sét, Cái-tàu-thượng, Cù-lao-giêng, Rạch-cái-dầm, thẳng tới Châu-độc, trở lại cũng ghé Rạch-cái-dầm một lần nữa.

Đó cứ thẳng đường sông sau (Hậu-giang) chạy thẳng xuống ghé Long-xuyên, Bò-ót, Lai-vung, O-môn, Cần-thor, Trà-ôn, Đại-ngãi, là ngày thứ tư, thứ sáu và chúa nhật.

Tại Đại-ngãi trở về là ngày thứ tư, thứ sáu và chúa nhật, ghé theo các bến cũ dọc đường cho đến Châu-độc và tại Châu-độc bay giờ ban mai ngày thứ sáu, chúa nhật, thứ ba chạy thẳng xuống, ghé dọc đàng, đến Mỹ-tho tối bữa ấy, chạy về đến Sài-gòn nội ngày thứ bảy, thứ hai, thứ tư.

III. — Đường đi Mỹ-tho xuống Đại-ngãi.

Tại Mỹ-tho, 9 giờ ban mai, ngày thứ hai, thứ tư và thứ sáu, có tàu nhỏ đi ghé Chợ-lách, Mang-thít, Cái-nhum, Ba-kè, Chợ-mới, Trà-luộc, Trà-ôn, Cần-thor, rồi trở lại cũng ghé Trà-ôn một lần nữa, và chạy thẳng xuống tới Đại-ngãi 9 giờ rưỡi tối, đậu đó tới nửa đêm lui về, ghé Cầu-kè sáng ngày thứ ba, thứ năm, thứ bảy, về ghé lại các bến dọc đàng, tới Mỹ-tho tối ngày ấy.

Đi theo tàu chiến này, mỗi người có phép đem đồ theo 30 kilos mà thôi.

IV. — Đường Đại-ngãi đi Bắc-liêu, và Đại-ngãi qua Tiều-cần.

Mỗi ngày thứ hai, thứ tư, thứ sáu, ban tối khi tàu lục-tĩnh tới rồi, có tàu chaloupes rước bộ hành tại Đại-ngãi mà chở đi Bãi-xàu, tới Bãi-xàu sáng ngày thứ ba, thứ năm, thứ bảy, rồi chạy thẳng vô Sóc-trăng Bắc-liêu.

Tại Bắc-liêu mỗi ngày thứ tư, thứ sáu và thứ hai chạy trở về Đại-ngãi, mỗi ngày thứ tư, thứ sáu và thứ hai ở tại Đại-ngãi chạy qua Mạc-bắc và Tiều-cần rồi chạy về Đại-ngãi cũng nội đêm ấy.

V. — Đường từ Long-xuyên vô Rạch-giá và qua Cù-lao-giêng.

Mỗi ngày thứ tư, thứ sáu, chúa nhật, 6 giờ ban mai, có tàu ở Long-xuyên chạy tới Rạch-giá

hồi đứng bóng, dọc đàng ghé bên Phú-hóa, Rạch-bà-ban, Núi-sập, Sơn-bà-thê, Phú-hội, Sóc-son.

Ba giờ chiều tại Rạch-giá trở về Long-xuyên, ghé theo các bến trước này.

Ngày thứ năm, thứ bảy, thứ hai, 10 giờ rưỡi tối, tại Long-xuyên chạy qua Chợ-thủ và Cù-lao-giêng. Sáng mai ngày sau trở về, tới Long-xuyên 9 giờ tối.

VI. — Đường Sài-gòn đi Vũng-tàu.

Ngày thứ hai, thứ sáu và thứ bảy, 9 giờ ban mai, lui tại Sài-gòn, đến Vũng-tàu giờ thứ nhứt xế, rồi 5 giờ rưỡi chiều lui tại Vũng-tàu, tới Sài-gòn 10 giờ tối.

Ngày thứ ba và thứ năm, 8 giờ ban mai lui tại Sài-gòn, đến Vũng-tàu hồi đứng bóng, rồi 5 giờ rưỡi chiều lui tại Vũng-tàu, tới Sài-gòn 10 giờ tối. Ngày chúa nhật, 6 giờ rưỡi ban mai lui tại Sài-gòn, đến Vũng-tàu 10 giờ rưỡi. Tối chúa nhật, 11 giờ ở Vũng-tàu trở về, tới Sài-gòn 5 giờ sáng thứ hai.

VII. — Đường Sài-gòn đi Tây-ninh.

Mỗi ngày thứ năm, 8 giờ tối, tại Sài-gòn, đi ghé Sông-tra, vàm Gò-công, Trảng-bàng, tới Tây-ninh 9 giờ ban mai ngày thứ sáu.

Tối thứ sáu, 7 giờ, lui tại Tây-ninh, về tới Sài-gòn sáng thứ bảy, 8 giờ.

VIII. — Đường Tân-an lên Trà-béc.

Mỗi ngày thứ tư và thứ bảy có tàu tại Tân-an đi lên Trà-béc, qua ngày thứ năm và chúa nhật trở về Tân-an.

Lời rao

Tại hàng Paris Mangon số 15 và 16 ở tại đường Quai Francis-Garnier Saigon, có bán một thứ phân ở bên Tây gởi lại rất tốt; ruộng nào xấu bị phèn, hề vãi phân ấy xuống thì hết phèn và chắc trúng mùa; phân này dùng mà trồng giống chi cũng tốt, bất kỳ là rẫy chí; nhưt là trồng thuốc đã tốt mà lại rẻ hơn phân bánh dầu; vậy như vị nào muốn mua thì xin gởi thơ cho hàng ấy mà mua.

Lời rao

Kính tỏ cùng chư-vị đáng hay, nay tôi còn lại 50 cuốn sách "Điều-lục-cổ-tích" tôi muốn bán vốn lại đặng lo in cuốn nbi, như vị nào sẵn

lòng tốt, viết thư mua tại tôi, tôi tính 50 cuốn giá là 26 đồng tiền sở phí nhà thơ về phần tôi chịu, như vị nào muốn mua để dành bán lại xin viết thư hay là gởi Mandat cho kiếp.

Nay kính.

Huỳnh-hữu-Phát, Bình-tây Chợ-lớn.

Có gởi thư xin cứ theo đây mà đề, thì tôi sẽ dâng chẳng sai.

Truyện hay

- Kim-cổ-kỳ-quang in đặng 2 cuốn rồi mỗi cuốn giá 0\$40
- Chung-vô-diệm cuốn thứ 9 in rồi, mỗi cuốn giá..... 0 40
- Tông-từ-vân trọn bộ, 1 à 6.... 0 40
- Mây tiệp sách đều có bán.

Lời rao

Các nhà bán sách có bán:
Thơ Giặc-Khôi hay lắm, (truyện nước ta).

Thơ và truyện chung một cuốn.

Giá là: ba cắc (0\$30).

Lời rao

Kính cùng Chư-vị đặng rõ: Kể từ ngày 11 tháng Aout 1910 này thì cái tiệm *Danh-Đông-Sanh* tại đường *Catinat* số 12 đã thuộc về tôi đứng làm chủ một mình, lo sửa sang sắp đặt trong tiệm lại vừa yên, có đóng bìa sách nhiều kiểu khéo lắm, bán đủ thứ thơ tuồng truyện sách Quốc-ngữ, có bán đèn đốt bằng dầu essence bán đủ thứ tiệp lưới (mandrions) có sửa đèn kiểu *Tito Landi*, hư rồi sửa lại như đèn mới, ở đây có một mình tôi sửa đèn thấp bằng *manchons* ấy có tiếng mà thôi; có sửa súng và các thứ máy nhỏ.

Vậy xin chư quý-vị tư rày sắp tới có muốn mua bán vật chi thì cứ gởi thư cho tôi là *HUỲNH-KIM-DANH, Librairie-reiure 12, rue Catinat Saigon*, chớ có gởi cho *M. Nguyễn-*

thành-Long nữa, vì thầy ấy đã rút phần hùn ra rồi.

Sau hết tôi kính xin Chư-vị hãy nghĩ tình tôi là bạn đồng bang, đên mua bán mà giúp tôi cho nên việc, tôi sẽ vui lòng mà tiếp đãi chư ông.

Huỳnh-kim-Danh cần khẩn.

Sách hay lạ

Có vẻ hình rất khéo

- 1° Hoàng-tổ-Anh hàm oan trọn bộ... 0\$40
 - 2° Phan-Yên Ngoại-sử Tiết phụ giang truân trọn bộ..... 0 40
 - 3° Vị bực tiên tri, sách bói rất nhem, lớn bé đều dùng được 1 cuốn..... 0 20
 - 4° Ni-Cô tư thuật hay lắm, vui lắm... 0 35
- Bán sỉ tại tiệm Nam-kỳ Mỹ-tho. Mua mặc cho huế-hồng 30%. Viết thư cho *M. Điền*.
Lâm-kim-Liên đặng in.

Hàng

A. MESSNER

Đường *Charnier* môn bài số 50-52-54 và đường *D'Ormay* môn bài số 67-69 Saigon.

mới có CAO-BẠCH mới có

Mới đem lại 72 thứ bán hát kim bằng ngọc bích (*Saphir*) hiệu *Pathé*, những bản này thườn nay chưa ai có.

Giá mỗi bản..... 2\$25

Xin với cuốn mục lục (*Catalogue*)

CUỐI THÁNG NÀY lại có bán chạy kim hiệu *Lyrophone* và *Odeon* nói tiếng *Annam* và *Cao-mán* rất rõ ràng mà chắc lắm, một cái bán chạy kim chừng ba bốn trăm lần chẳng hề hấn chi cả.

Ai muốn mua hãy hỏi cuốn tổng mục lục (*Catalogue complet*)

Maison F. MICHEL

ET

COMPTOIR D'ELECTRICITÉ RÉUNIS

L. CAFFORT Successeur, 169 rue Catinat

Tại nhà hàng ông *Michel* và hàng buôn điện khí hiệp lợi ở đường *Catinat* số 159, bây giờ ông *L. Caffort* làm chủ

Có bán đủ thứ đồ nữ trang và hột thủy xàng, thủy tinh, ngọc thạch, đồ bạc, bình đồng, kiềm con mắt, đồng hồ lớn nhỏ, và có thứ đồng hồ trái quít tốt hiệu *Omega* chạy chẳng sai. Nhà hàng này là tiệm ngành hàng đúc sừng và bán xe máy bên nước Langsa hiệu *St Etienne*. Có một người thay mặt là ông *Caffort* mà thôi.

PARIS, MANGON

Siège social 90 rue de Maubeuge, Paris

BUREAUX ET MAGASINS:

15, 16, Quai Francis-Garnier, Saigon

Tại hàng này có bán :

Áo thung, dây nịt, nón lông thỏ, nón rơm đủ thứ cho người lớn cùng con nít.

Đồ nấu ăn có tráng sành, xuy chi, cũng có thứ bằng sắt.

Đồ học tập giấy mực vân vân.

Đồ bắt ké ngựa chiếc và đôi, yên cỡi, roi, đèn thường và đèn Acétylène, bánh xe Caoutchouc.

Máy cạo vàng và đủ thứ đồ phụ tùng cho thợ bạc.

Hột thủy tinh lớn nhỏ đủ thứ.

Pháo bông, pháo hoa cái đủ các thứ giá từ 15 đồng sấp lên.

Đèn ly, đèn giấy xanh đỏ các hạng cùng mở bó.

Máy dè chữa lửa lạ làm hiệu:

EXCELSIOR SYSTEME

BREVETÉ P. C. CAR

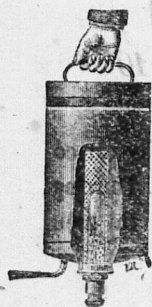
RÉ DE PARIS; máy

này có thứ cho nhơn

dân coi trước mặt viên

quan quới chức Lang-

sa, giá rẻ.



Vậy trong lục châu ai muốn mua cái chi theo trên đây, xin gửi thơ cho hãng hay là đến tại hãng này mà mua.

TIỆM THỢ BẠC HIỆU

BIJOUTERIE PARISIENNE

CỬA ÔNG J. GIUNTOLI VÀ ÔNG A. G. BARDOTTI.

Ở tại đường Catinat số 126

Gần nhà hàng Café de la Terrasse.

Tiệm cái tại Paris, tiệm ngành tại Bastia nước Corse.

Nay sáng điệp ngày tết Annam, chúng tôi có lòng kính rao cho nhiều người quen biết và mua bán cùng chúng tôi dạng hay rằng, chúng tôi mới lãnh tại nhà hàng cái ở Paris những đồ nữ trang kể ra sau này: Dây chuyền đeo cổ, médaillons vàng đeo tay, bông tai có nhơn hột thủy xàng, hột thủy xàng, cà rá, chuyền đồng hồ và đồ đeo theo chuyền, lớn nhỏ đủ thứ và nhiều kiểu lạ rất xinh tốt. Tại thành Paris chúng tôi có tiệm cái làm những đồ nữ trang và trong nước Langsa chúng tôi có nhiều tiệm nhanh buôn bán, cho nên chúng tôi mới sáng lòng bán những đồ nữ trang *nhẹ giá tiền hơn các chỗ buôn bán khác*. Sự buôn bán của chúng tôi chắc chắn hẳn-hỏi.

Vậy trước khi đi chọn lựa đồ nữ trang xin các cô các bà, chưa biết tiệm chúng tôi cùng người đã quen biết rồi, đến mà xem những đồ xinh tốt và giá tiền rẻ lắm.

Đường Catinat nhà số 126.

Chủ tiệm Giuntoli và Bardotti

Hàng GRAF-JACQUE và Công-ty

TẠI PARIS, SAIGON VÀ NAM-VANG.

Tại Saigon ở đường Catinat, số 65

Tủ sắt hiệu là BAUCHE, lớn nhỏ đều có bán luôn luôn trong hãng.

Thuộc về đồ làm nhà cửa kể ra đây thì thiệt là tốt và chắc lắm, chánh tại bền lò gởi qua.

Ông khóa đủ thứ, song hồng, vis nhỏ lớn bằng sắt hay là bằng thép; bù-lon nhỏ, lớn, băng-lê sắt và thép, xi-mon tốt, hiệu DEMARLE LONQUETY đục, bào, dũa, cưa, khoan đủ thứ, hàng rào sắt, cửa sắt, song sắt, có đủ kiểu, cân thợ bạc, cân lớn nhỏ bằng cây và bằng sắt đủ kiểu, thùng đồng lúa 40-lit, và lường đồng rượu lớn nhỏ đủ hết, yên ngựa, đồ bắc ké đôi và chiếc tốt nhưt hảo

hạng. Nước sơn đủ các thứ màu, dầu cá sồng và chính, dầu sảng, dầu mỡ và đủ các thứ dầu khác nữa. Ghé to nê « Thonet » đủ các thứ.

THUẬT VỀ ĐỒ SẴN BÀN

Súng hai lòng, súng một lòng lớn nhỏ đủ thứ súng sáu đủ thứ, thuốc súng đủ thứ, bi súng và lại đủ những đồ phụ tùng theo về súng ống.

THUỘC VỀ ĐỒ CHUNG TRONG NHÀ

Đèn treo đủ thứ lớn nhỏ và đèn treo bằng pha-ly từ bốn và sáu ngọn thiết là nhứt hảo hạng tốt ở tại bên Kinh-dô (Paris) gửi qua bán

Kính các quan viên cùng chư quới hữu có muốn dùng mua vật chi xin đến tại bằng.

AVIS

Nous achetons à des conditions rémunératrices les TIMBRES-POSTE (ayant ervi) de L'INDO-CHINE en parfait état propres et sans déchirures.

Adresser offres-communications envois à THÉODORE CHAMPION et Cie 13 Rue Drouot Paris.

Correspondance en Anglais et Allemand

Con cò cũ

Có người muốn mua con cò Đồng dương dùng rỏi, (tục gọi là con cò chệt) mà phải cho sạch sẽ và đừng cho rách

Như ai muốn bán thì phải gửi thơ cho nhà THÉODORE CHAMPION ET Cie 13 RUE DROUOT PARIS mà thương nghị

Gửi thơ bằng chữ Anglais và Allemand.

Lời rao

Có một quan Trưởng-tòa Annam ở Bạc-liêu muốn cần dùng một thầy kỹ lục biết chữ Langsa cho thiết giới, mỗi tháng lương chừng 25 đồng-nếu quả có tài năng mà làm nổi lý đoán (conclu;

sions) hoặc là viết thơ cho các quan thầy kiện dặng, và làm việc siêng năng cùng là tánh hạnh tốt thì ngài sẽ thêm lương, và ngài lại chỗ làm Clerc assermenté nommé par le Gouverneur général, phòng thế cho ngài trong khi đi khỏi hay là trong lúc ngài mắc xin nghỉ.

Vả lại, hề làm cleric assermenté rồi, thì dặng trông cậy về ngày sau, như có khuyêt Trưởng-tòa thì mình xin titularisé Huissier dặng.

Như ai muốn làm việc ấy thì hãy gửi đơn cho ông Lý-khiêm-Tỵ Huissier ở Bạc-liêu mà xin, hay là đến tại Bồn-quán đây mà hỏi thăm cũng dặng.

TIỆM THỢ BẠC HIỆU LÀ

R. MONNIER

Ở tại đường Catinal số 110-112.

Saigon

Có bán và làm đồ nữ-trang theo kiểu người Langsa và theo cách của người bồn-quốc thường dù g. như lá: Vòng-và 1g, kiền-cổ, cá-rá, chiền-chiền, hoa-tai, dây-chiền, và mây-đai-don đủ thứ kiểu đã khéo và tốt lắm.

Có bán đồng-hồ trái quít bằng vàng bằng bạc và bằng đồng, nhiều kiểu nhiều hiệu tốt lắm như là: ZENITH, OMEGA, WALTHAM, và BILLODES.

Có sửa đồng-hồ, sửa máy viết, sửa súng và sửa các thứ máy nhỏ chắc chắn và khéo léo; có bán đủ các thứ kiến soi con mắt, có khác con dấu bằng đồng, có làm bản hiệu, hoặc bằng thau, hoặc bằng đá-cảm-thạch, hoặc bằng đồ xi sành; đồ khảm vàng khảm bạc cũng khéo hơn hết và giá rẻ vô hồi.

Hãng MAZET

Ở đường Paul Blanchy số 10

Có bán rượu RHUM MANA, Rượu này rất có ích, mỗi nhà nên mua một ve mà dùng. Thương hạng, đau bụng cùng thiên-thời, dùng thì hiệu nghiệm lắm. Mùi thơm uống rất ngon.

Hãy coi cho kỹ kéo làm thứ già.

Bán rượu QUINA GENTIANE, rượu này làm bởi nhà dòng Saint-Paul, có bổ vị nhưn sâm rất iêu bô.

Bán thuốc vãn hiệu DIVA, hút thơm khói, thiết ngon, có thoa nơi đầu mỗi điếu, hút khỏi dính môi. Mỗi gói có một cái hình chụp rất khéo và trong nhiều gói có đề một miếng giấy, kêu là: "Giấy ban thưởng" - cho không, hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp xà bong thơm, hoặc một hộp Cigares, hoặc một hộp khăn mouchoires vân vân... Như ai dặng miếng giấy ấy thì hãy đem đến tại hãng ông Mazet mà lãnh thưởng, còn ai ở xa đến không dặng thì viết thơ và gửi cái giấy ấy đến, nói cho rõ chỗ ở và tên họ và món đồ mình muốn thì ông Mazet sẽ gửi đồ ấy đến chẳng sai.

Có bán xà bong thơm hiệu CON SÁU (crocodile) xà bong này thiết rất tinh hảo và trong sạch lắm, mùi nó thơm diệu dắng hơn các thứ xà bong kia. Như ai dùng thứ xà-bong này, thì thật sẽ trở nên mịn trắng trẻ, và lại khỏi sự bệnh hoạn nữa.

**TIỆM LỚN BÁN-HÀNG GIÊ
ÔNG L. ROUSSEAU**

ĐƯỜNG CATINAT SÔ 64, 72.

Trước tiệm bán thuốc Molinier.

Bán hàng giẻ đủ thứ, hàng tây tốt nhưt hạng, có nhiều kiểu: nỉ, nhun, giầy, vớ, dù, mền, khăn, dao bàn, đĩa bàn, muổng nĩa bằng bạc và xuy, đót hồ-phách bích vàng, giường sắt giường ruột gà, có mền nệm sẵn, khăn bàn khăn lau mặt, đồ nữ trang, dầu thơm đủ thứ, kim chỉ, xe máy hiệu Hercule chất lắm, bán có đèn, có chuông, giá từ 210 tới 225 quan tiền Langsa. Nhà này người Annam thường hay tới mua, bán giá rẻ và đồ tốt.

Lục-châu ai có viết thơ cùng xin kiểu hàng giẻ cùng mua vật chi thì ông Rousseau sẵn lòng trả lời lập tức.

Xin chú-vị điển chủ trong lục-châu hãy đèn hàng ông Rousseau, mua rượu chát mà dùng thiết là rượu nhưt hạng.

Thùng 225 lít rượu chát đỏ giá 60\$.
id. trắng giá 65.

Lại cũng có thứ tốt hơn nữa chừng 1\$, 1\$50 và 2\$ 00 một ve.

Có thứ rượu Marc de Bourgogne một lít 2 \$00.

HÀNG COURTINAT

VA CÔNG-TY

Tại đường Catinat sô 98-100-102-104-106

Nhà này bán lẻ đủ thứ hàng hóa hơn các nhà tại Saigon, và chẳng nệ mua nhiều ít.

Lại đó có đủ thứ hàng của người Annam dùng, như thủy ba, tổ tày, nhưng đủ thứ, lụa soan, lụa, địa và nũ đủ màu.

Có bán đồ vật dưng trong nhà: ghế cây uống Thonet" đủ kiểu, giường sắt, mùng, nệm, mền gối; bàn tủ bằng cây Hongkong; kiến lớn chạm khéo lắm và tốt nhưt hạng (glace de Venise).

Tại đó có nhiều xe máy hiệu "Ibis" giá 55\$00 và đồ dùng theo xe máy, có giầy cách mới tốt và chắc giá rẻ.

Có một mình nhà này có bán tủ sắc hiệu "Hummer"! tốt hơn các thứ tủ dùng từ lâu nay không cháy mà lại chia khóa không bắt chước được.

Cũng có bán nhiều đồ dùng theo cuộc hành lý; dầu thơm, đồ nữ trang, hột xoàn và thủy tinh, máy nói hiệu "Pathe" đèn chưng bằng đá cẩm thạch.

**COMPAGNIE COLONIALE
D'EXPORTATION**

ĐƯỜNG CATINAT SÔ 159

Bán sỉ, bán lẻ. Đồ tốt và giá rẻ.

Tủ sắt đủ thứ, vải bông, nỉ, nhun giầy, vớ, dù, mền, giường sắt, giường ruột gà, médailles đủ thứ, dây bằng cho các hàng viên quan Annam cùng xã trường.

Tiệm bán đủ các thứ hàng TÂY VÀ TÀU TẠI MY-THO

Ông J. Journal và ông Lê-quang-Huy xin kính cùng chư vị quý quan và quý hữu Lục-châu đặng rõ. Nay chúng tôi có lập một tiệm bán đủ các thứ hàng giẻ ại đường mé sông Mỹ-tho.

Cúi xin chư ông, chư bà có dùng hàng chi chẳng hạn, hoặc muốn may quần, may áo vắn vắn... hãy gửi thơ cho tiệm chúng tôi dùm, hay là đến tại tiệm mà mua thì giá rẻ hơn hết.

Vì tiệm này là tiệm thay mặt cho một hãng lớn tại Chánh-quốc (thành Lyon.)
Cả - Khai.

Tướng hay lắm

Những tướng mới in đây là của ông Cao-hữu-Dực cựu Tổng-độc trấn tỉnh An-giang, đặt hay lắm, xin chư vị mua trước xem chơi sau cho biết tài ăn học của ngài.

Tướng Ô-thước trọn bộ bốn thứ 0\$80

Tướng Ngũ-hồ Bình-tây 1e 2e 3e 0 25

Tướng Tông-từ-Vân dương in.

Tại Sài-gòn tiệm Phát-Toán, tiệm J. Việt, ở đường d'Ormay, tiệm I. Đông ở đường Charner thấy đều có bán.

TIỆM THỢ BẠC

Hiệu là Nam-khai-Thới

Ở tại đường Quai de l'arroyo de la poste số 23 tại Mỹ-tho.

Kính lời cho chư-quí-viên đặng hay, nay tôi mới lập một tiệm thợ bạc, chạm kiềm và vàng đôi, dây chuyền đồng hồ, và làm đủ các thứ nữ trang, đã khéo mà lại chắc chắn lắm. Trong tiệm tôi có bán đủ thứ, lại có bán đủ các thứ

thơ, tuồng, truyện, sách bảng chữ quốc-ngữ, có bán con niêm giấy tin-chí, và bán đủ thước-giấy mực cho học-trò dùng, vắn vắn.

Cúi xin chư quân-tử, có mua chi xin ghé lại tiệm tôi, trước là giúp đồng-ban làm chơi nên việc, sau là làm gương cho trẻ em ngày sau cho chúng nó biết mỗi lợi mà noi theo đường thương-giới.

Nam-khai-Thới
dit Tô-văn-Giải, đốn kính.

Lời rao

Truyện Tân-tam-quốc đã in rồi, truyện này hay lắm, vui lắm, ngộ lắm! Xin liếc-vị mua thử mà xem.

Giá mỗi cuốn là 0 \$ 40

Tại tiệm thầy J. Việt số 61 đường d'Ormay Saigon, có bán sỉ và bán lẻ.

Truyện Chung-Vô-Diệm cuốn thứ 9 đã in rồi, cũng là 0 \$ 40 mỗi cuốn.

Nam-việc-khách-sang

HƯỜNG MÉ SÔNG, MYTHO

Kính lời cùng lục-châu chư quý vị đặng hay, và chẳng cái tiệm Nam-việc-khách-sang này, nguyên của ông hội-dồng Lê-văn-Trung làm chủ thuê này, mà nay ông mất việc nhà không lo làm đến nữa đặng, nên ông đã sang lại cho anh em tôi là Nguyễn-khắc-Minh, và Nguyễn-ngọc-Lựu đặng làm chủ mà lo sắp đặt lại các việc trong tiệm, một cách tử tế, có thứ lớp hơn khi trước phòng ngủ sáng sủa tử tế và êm ái cho bộ hiền và tiệm này có bán đủ thứ rượu tây ngon ngọt đủ đồ vật dụng, tủ sắc hiệu Système Bauche hàng tây may áo cho dờn ông và dờn bà cũng có, và có bán vàng gổ liền lát tôi kính xin chư quý vị có đi đầu tiệm đường vui chơn xin ghé lại chơi, thì chúng tôi sẵn lòng tiếp đãi một cách tử tế, còn phòng ngủ lại có chuông kêu boy « Sonnerie électrique. »

Nguyễn-khắc-Minh
và Nguyễn-ngọc-Lựu
đồng cần khai.

Laf